

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRÀ HIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND

Trà Hiệp, ngày 15 tháng 11 năm 2024

V/v hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025

Kính gửi:

- Các tổ chức chính trị-xã hội xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Các đồng chí trưởng thôn.

Trên cơ sở Công văn số 5136/SNNPTNT-TTBVTV ngày 06/11/2024 của Sở NN&PTNT tỉnh Quảng Ngãi Về việc hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2024-2025;

Đề các thôn chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2024-2025 phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra. Nay, UBND xã hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa sản xuất trong vụ Đông Xuân 2024-2025 với một số nội dung chính sau:

1. Nhận định về tình hình thủy văn, nguồn nước

) Theo nhận định của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi (tại Công văn số 04/DBVU-2024 ngày 28/10/2024), dự báo hiện tượng ENSO có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina với xác suất 60-70% , cụ thể:

- Về lượng mưa: Lượng mưa trong vụ Đông Xuân 2024-2025 có khả năng ở mức xấp xỉ và cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN). Mưa lớn tập trung trong tháng 11-12/2024 và có khả năng kết thúc vào giữa cuối tháng 12/2024. Tháng 01/2025 khả năng vẫn còn xuất hiện mưa lớn cục bộ.

- Về nhiệt độ: Nền nhiệt độ trong vụ Đông Xuân 2024-2025 có khả năng xấp xỉ và cao hơn so với TBNN từ 0,5⁰C-1,0⁰C.

- Về nguồn nước trên các sông suối: Mực nước các sông chủ yếu biến đổi chậm và có xu thế hạ thấp dần. So với TBNN cùng kỳ, mực nước trung bình tháng ở hầu hết các sông xấp xỉ và cao hơn.

b) Về nguồn nước của các hồ chứa: Hiện nay, dung tích trữ nước của các hồ chứa trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 55 - 60% dung tích thiết kế. Tuy nhiên, hiện đang ở giữa mùa mưa lũ, do đó nguồn nước tại các hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh có khả năng đạt 100% dung tích thiết kế vào cuối mùa mưa năm 2024.

Vì vậy, nguồn nước các hồ chứa cơ bản sẽ đảm bảo cung cấp tưới cho sản xuất nông nghiệp trong vụ Đông Xuân 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, nếu tình hình nắng nóng gay gắt diễn ra sớm trên diện rộng trong đầu năm 2025 thì có khả năng xảy ra hạn hán và xâm nhập mặn cục bộ vào cuối vụ Đông Xuân 2024 - 2025, có nguy cơ thiếu nước phục vụ sản xuất

nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn tỉnh, nhất là các vùng tưới cuối kênh hoặc vùng tưới của các đập dâng có quy mô nhỏ.

2. Lịch thời vụ và cơ cấu giống

a) Lịch thời vụ: Bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống lúa ngắn, trung ngày tùy vào điều kiện cụ thể từng vùng, cho lúa đại trà **trở từ 01/3/2025 đến trước 15/3/2025, thu hoạch dứt điểm trước 15/4/2025.**

Căn cứ thời điểm lúa trở, các địa phương xác định khung lịch thời vụ gieo sạ lúa đại trà cho phù hợp. Cụ thể:

*** Đối với chân ruộng sử dụng nguồn nước từ ao, hồ, đập nhỏ hoặc không chủ động nguồn nước:**

Tùy vào điều kiện cụ thể của mỗi địa phương để gieo sạ lúa cho phù hợp với nguồn nước (nên gieo sạ **trước ngày 20/12/2024**).

*** Đối với chân ruộng chủ động tưới, tiêu (Trà chính vụ):** Gieo sạ từ **ngày 20/12 đến 31/12/2024** đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 105 ngày đến dưới 115 ngày.

*** Đối với những vùng ruộng trũng, thoát nước kém:** Tranh thủ nước rút đến đâu, xuống giống đến đó nhưng phải kết thúc gieo sạ trước ngày **10/01/2025 để thu hoạch trước 15/4/2025.** Nên sử dụng các giống lúa có TGST dưới 105 ngày (Chân ruộng này dễ bị mưa ngập úng, nên khuyến cáo nông dân gieo mạ để cấy, tránh trường hợp phải sạ đi sạ lại nhiều lần)

b) Cơ cấu giống lúa

- Giống chủ lực: ĐH815-6, Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Hà Phát 3, VNR20, Đài Thơm 8, QNg13, ML232, TBR225, HG12, TBR1.

- Giống bổ sung: Hương Xuân, QNg128, ĐT100, HĐ34, HN6, DT45, MT10, BDR999, Sơn Lâm 1, Thiên Hương 6, KD28.

- Giống triển vọng: PY2, TBR97, QC03, PC6, BDR57, ĐT68, TBT132, BG6, VNR10.

3. Một số lưu ý trong tổ chức thực hiện

a) Chất lượng giống lúa và lượng giống gieo sạ:

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc giống cấp xác nhận, giống lúa chất lượng cao, lượng giống gieo sạ: 80-100kg/ha.

Ngoài ra, tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương có thể lựa chọn và sử dụng những giống lúa đã công nhận chính thức được phép sản xuất, kinh doanh hoặc đã được cấp quyết định lưu hành giống tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Đối với giống lúa mà các Công ty giống, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đã ký Hợp đồng với địa phương (có cam kết bảo hiểm năng suất) để triển khai mô hình trình diễn giống lúa triển vọng, sản xuất lúa chất lượng, hàng hóa, sản phẩm hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch theo liên kết sản xuất tiêu thụ và hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất lúa thì được tiếp tục tổ chức sản xuất theo Hợp đồng đã ký kết.

b) Đối với những vùng ruộng trũng, thoát nước kém có khả năng ngập úng khi gieo sạ, đề nghị các địa phương chủ động xây dựng phương án ứng phó; khuyến cáo người dân ưu tiên sử dụng các giống lúa ngắn ngày như: HN6, QNg128, PC6,...

c) Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất lúa:

- Các địa phương huy động ra quân diệt chuột, nạo vét kênh mương, chủ động xây dựng kế hoạch tiết kiệm nguồn nước tưới ngay từ đầu vụ và phải có phương án tích nước, sử dụng nước hợp lý, đảm bảo yêu cầu nước tưới cho các loại cây trồng.

- Huy động mọi nguồn lực, máy làm đất để tập trung làm đất, cày bừa kỹ; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng (1-2 giống lúa) cho từng cánh đồng để thuận tiện cho việc cơ giới hóa trong khâu làm đất, gieo sạ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc những chỉ dẫn, khuyến cáo của ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật trong việc phòng trừ sinh vật gây hại; chủ động theo dõi, diễn biến khí hậu thời tiết, nắm chắc quy luật phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại. Tăng cường điều tra, dự tính dự báo, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là những nơi thường xuất hiện ổ dịch để kịp thời phòng trừ, hạn chế lây lan ra diện rộng.

- Tăng cường sử dụng phân chuồng, các loại phân hữu cơ để cải tạo đồng ruộng và khuyến cáo nông dân bón phân vừa đủ, cân đối, tiết kiệm, dùng bảng so màu lá lúa để bón đạm, sử dụng các dạng phân ure chậm tan để chống thất thoát đạm; bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn.

- Triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến nhằm giảm giá thành sản xuất như: Ứng dụng quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp IPHM, “1 phải, 5 giảm”,... khuyến cáo sử dụng thuốc sinh học và hạn chế phun thuốc BVTV sớm (*từ khi sạ đến 45 ngày tuổi*).

Đề nghị các đồng chí triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Trường